

Số: **749/2022/QĐST-HNGĐ**

Đông Đa, ngày 09 tháng 8 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN ĐÔNG ĐA - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 692/2022/TLST-HNGĐ ngày 26/7/2022 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

***Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:***

1- Anh Nguyễn Công L, sinh năm 1988;

2- Chị Lê Thị Thu M, sinh năm 1988;

Cùng ĐKKHKT và cư trú: P502, nhà B5, Tập thể V, phường N, quận Đông Đa, Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Nguyễn Công L và chị Lê Thị Thu M kết hôn ngày 20/12/2011 có đăng ký kết hôn tại UBND phường P, quận Thanh Xuân, Hà Nội. Anh chị chung sống hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm, không có tiếng nói chung. Anh L, chị M xác định tình cảm vợ chồng không có khả năng đoàn tụ nên xin thuận tình ly hôn. Xét việc anh chị thuận tình ly hôn là tự nguyện, phù hợp pháp luật nên chấp nhận yêu cầu của anh chị, cho anh chị được thuận tình ly hôn theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và Gia đình.

[2] *Về con chung:* Xác nhận anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Huy P, sinh ngày 02/11/2012 và cháu Nguyễn Thiên T, sinh ngày 22/02/2019. Anh chị thỏa thuận giao cháu P và cháu T cho chị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh L cấp dưỡng nuôi con chung 10.000.000 đồng/tháng/1 cháu kể từ tháng 9/2022.

[3] *Về tài sản chung, nhà ở:* Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[4] *Về nợ chung:* Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] *Về lệ phí:* Anh Nguyễn Công L và chị Lê Thị Thu M phải chịu lệ phí ly hôn và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Anh L và chị M tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn và dân sự sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1- Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

- *Về quan hệ hôn nhân:* Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Công L và chị Lê Thị Thu M.

- *Về con chung:* Anh chị có 02 con chung là cháu Nguyễn Huy P, sinh ngày 02/11/2012 và cháu Nguyễn Thiên T, sinh ngày 22/02/2019. Giao cả 02 con chung cho chị Lê Thị Thu M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Nguyễn Công L cấp dưỡng nuôi con chung 10.000.000 đồng/tháng/1 cháu kể từ tháng 9/2022 cho đến khi các con chung thành niên, có khả năng lao động hoặc khi có quyết định thay đổi khác.

Anh Nguyễn Công L có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản.

- *Về tài sản chung, nhà ở:* Anh chị tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung:* Anh chị không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**2- Về lệ phí:** Anh Nguyễn Công L và chị Lê Thị Thu M tự nguyện chịu cả 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng lệ phí anh chị đã nộp theo biên lai số 70543 ngày 26/7/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Đống Đa, Hà Nội. Anh L và chị M đã nộp đủ lệ phí.

**3-** Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**THẨM PHÁN**

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND quận Đống Đa;
- Chi cục THA dân sự quận Đống Đa;
- UBND phường Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội;
- L HS, VP.

**Nguyễn Phương Thúy**